

TUẦN 1**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 1****Từ ngày 7/ 9 đến ngày 11/9 /2020**

THỨ NGÀY	BUỔI	TIẾT TKB	MÔN	TIẾT PPCT	BÀI DẠY
HAI 7/9	SÁNG	1	HĐTN	1	Sinh hoạt dưới cờ lễ khai giảng
		2	Tiếng Việt	2	LQ với trường lớp, bạn bè đồ dùng học tập
		3	Tiếng Việt	3	LQ với trường lớp, bạn bè đồ dùng học tập
		4	Toán	1	Tiết học đầu tiên (Tr 6 -7)
	CHIỀU	2	TV (TC1)	1	LQ với trường lớp, bạn bè, đồ dùng học tập
		4	Mĩ Thuật	1	
		5	Toán (TC 1)	2	Luyện tập các kĩ năng
BA 8/9	SÁNG	1	Tiếng Việt	3	Làm quen tư thế đọc viết nói nghe
		2	Tiếng Việt	4	Làm quen tư thế đọc viết nói nghe
		3	GDTC	1	
		4	Toán	2	Các số 1,2,3,4,5
		2	Đạo đức		

	CHIỀU	3	TNXH		
		4	Toán (TC 2)		Các số 0, 1,2,3,4,5 (tr;6-7)
TU 9/9	SÁNG	1	TN - XH	1	Kể về gia đình (Tiết 1
		2	Tiếng việt	5	LQ với các NCB, các CS , bảng chữ cái dấu thanh
		3	Tiếng Việt	6	LQ với các NCB các chữ số, bảng chữ cái, dấu thanh
		4	TV (TC 2)	2	Làm quen với tư thế đọc viết nói nghe
	CHIỀU	2			
		4			
		5			
NĂM 10/9	SÁNG	1	Tiếng Việt	7	Làm quen với NCB các CS bảng chữ cái dấu thanh
		2	Tiếng Việt	8	Làm quen với NCB các CS bảng chữ cái dấu thanh
		3	Toán	3	Các số 1,2,3,4,5 – Luyện tập
		4	GDTC	2	
	CHIỀU	2	TV (TC 3)	3	Làm quen với NCB các CS, bảng chữ cái dấu thanh
		3	Toán (TC 4)	3	Các số 1,2,3,4,5

		4	Âm nhạc		
SÁU 11/9	SÁNG	1	Tiếng Việt	9	Làm quen với bảng chữ cái
		2	Tiếng Việt	10	Làm quen với bảng chữ cái
		3	TV (TC 4)	4	Làm quen với bảng chữ cái
		4	HĐTN	2	Làm quen với bạn mới
	CHIỀU	2	Tiếng Việt	11	Ôn luyện viết các nét cơ bản và số
		3	Tiếng Việt	12	Ôn luyện viết các nét cơ bản và số
		4	HĐTN	3	Sinh hoạt lớp: Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới

Thứ hai ngày 07 tháng 09 năm 2020

Tiết 1:

HĐ trải nghiệm

SINH HOẠT DƯỚI CỜ - LỄ KHAI GIẢNG

I.MỤC TIÊU: Hình thành và phát triển cho HS những năng lực , phẩm chất sau:

***Năng lực:**

- Biết được ý nghĩa của buổi chào cờ đầu tuần và lễ Khai giảng năm học mới.
- Nắm và biết thực hiện nhiệm vụ của từng HS trong buổi sinh hoạt dưới cờ và những hoạt động cụ thể diễn ra trong một tuần học.

***Phẩm chất:**

Yêu trường- lớp học , bạn bè - nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

II. CHUẨN BỊ:

TPT: Địa điểm - ghế ngồi và nội dung buổi chào cờ - nội dung của buổi lễ khai giảng năm học mới.

GVCN: 1 số hình ảnh về hoạt động của buổi lễ Khai giảng năm học mới.

HS: Ăn mặc gọn gàng, tác phong chỉnh tề .

III.CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

HD của TPT- GVCN	HD của HS
1. Khởi động TPT và GVCN tập hợp HS theo hàng theo lớp trước sân trường và nghe bài hát: Thứ hai là ngày đầu tuần.... 2. Khám phá – kết nối * Hoạt động 1: Chào cờ đầu tuần TPT Đội tiến hành hướng dẫn + Ôn định tổ chức:	HS tập hợp theo hàng dọc theo lớp HS lắng nghe. Liên đội trưởng quan sát và làm theo

+Tổ chức nghi lễ - Điều chỉnh hàng ngũ, - Chào cờ. - Hát “<i>Quốc ca</i>”, “<i>Đội ca</i>” - Hô đáp khẩu hiệu Đội : <i>“Vì tổ quốc xã hội chủ nghĩa</i> <i>Vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại, Sẵn sàng!”</i> TPT Chốt lại các bước tiến hành buổi chào cờ đầu tuần Hoạt động 2: Làm quen với buổi lễ Khai giảng năm học mới PVCN và TPT cho học sinh xem băng đĩa và một số hình ảnh của buổi khai giảng Nêu câu hỏi để HS trả lời. + Lễ khai giảng được tổ chức vào thời gian nào của năm học? + Em hãy nêu ngày ...tháng tổ chức lễ khai giảng năm học mới. + Lễ khai giảng có những ai? - Không khí diễn ra buổi lễ khai giảng như thế nào?	HS lắng nghe- thực hiện HS hát Quốc ca HS hô đáp khẩu hiệu HS thực hiện HS lắng nghe HS quan sát – xem video
---	--

Mỗi chúng ta cần làm gì để buổi lễ được diễn ra long trọng và nghiêm túc? GVCN nhận xét và chốt ND và LHGD 3. Thực hành + Tiến hành buổi chào cờ: Liên đội trưởng điều hành buổi chào cờ TPT Triển khai hoạt động tuần 1: - Nêu chủ đề năm học và chủ điểm tháng học. - Các lớp tiến hành kiện toàn đội ngũ cán bộ lớp, xây dựng các tiêu chí thi đua cho lớp, chia nhóm học tập - Triển khai các hoạt động nề nếp, truy bài đầu giờ, TD, múa giữa giờ. - Các lớp tiến hành trang trí lớp XD các PT tự quản của tập thể lớp - Hiệu trưởng nói chuyện: - Đánh giá kết quả hoạt động: +Ưu điểm: +Hạn chế: 4. Vận dụng	HS TL - HS khác nhận xét- bổ sung HS thực hiện HS lắng nghe
--	--

Tổng kết: - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động - GV chốt lại để ghi nhớ: Củng cố - dặn dò - Nhận xét tiết học - Dặn dò HS	HS lắng nghe HS lắng nghe HS TL
---	---

Tiết 2 -3

Tiếng Việt Tiết 1- 2**LÀM QUEN VỚI TRƯỜNG LỚP, BẠN BÈ;
LÀM QUEN VỚI ĐỒ DÙNG HỌC TẬP****I. MỤC TIÊU***Giúp HS:***1.Năng lực:**

- Làm quen với trường, lớp.
- Biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gần gũi bạn bè trong lớp, trong trường.
- Gọi đúng tên, hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập.
- Phát triển kĩ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.
- Có khả năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

2.Phẩm chất: Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.**II. CHUẨN BỊ**

- Nắm vững các nguyên tắc giao tiếp khi chào hỏi, giới thiệu, làm quen.
- Biết một số từ ngữ chỉ đồ dùng học tập trong các phương ngữ.

- Hiểu công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập cần thiết đối với học sinh như sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy... Hiểu thêm công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng học tập khác (đồ dùng bắt buộc) như bộ thẻ chữ cái,

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>Tiết 1</u> 1. Khởi động - Tổ chức cho HS hát bài: “Tạm biệt búp bê thân yêu” – hát theo nhạc. - GV chúc mừng học sinh đã được vào lớp 1. 2. Làm quen với trường lớp - Yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) và trả lời các câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh ở đâu, vào thời điểm nào? + Khung cảnh gồm những gì? - GV và HS thống nhất câu trả lời. - GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định của trường lớp. 3. Làm quen với bạn bè. - Yêu cầu HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) và trả lời các câu hỏi: + Tranh vẽ những ai? + Các bạn HS đang làm gì? + Đến trường học Hà và Nam mới biết	- Lớp hát bài hát - HS vỗ tay - HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) - 2-3 HS trả lời. - HS kể tên những phòng, những dãy nhà có trong trường mình. - HS trao đổi ý kiến. - Ví dụ: Đứng lên khi chào thầy, cô giáo bước vào lớp; giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung,....động viên, lưu ý HS một số vấn đề về học tập và rèn luyện. - HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) - 4, 5 HS trả lời

nhau. Theo em, để làm quen, các bạn sẽ nói với nhau thế nào? - GV và HS thống nhất câu trả lời. - GV giới thiệu chung về cách làm quen với bạn mới: Chào hỏi, giới thiệu bản thân. - Thảo luận nhóm đôi, đóng vai trong tình huống quen nhau - GV và HS nhận xét - GV giới thiệu thêm: Vào lớp 1, các em được làm quen với trường lớp, với bạn mới, ở trường được thầy cô dạy đọc, dạy viết, dạy làm toán, chỉ bảo mọi điều, được vui chơi cùng bạn bè.	- Thảo luận nhóm đôi - Đại diện nhóm đóng vai trước cả lớp.
---	---

Tiết 2

4. Nói tiếp: - Cho HS nghe bài: “Em yêu trường em” kết hợp với trò chơi truyền bút, khi bài hát kết thúc bút dừng ở bạn nào. Thì bạn đó nêu tên bạn ngồi bên cạnh mình. + Kể tên những đồ dùng có trong bài hát. - GV nhận xét 5. Làm quen với đồ dùng học tập. - Yêu cầu HS quan sát tranh và gọi tên các đồ dùng học tập. - GV đọc tên từng đồ dùng học tập. - Yêu cầu HS quan sát tranh, trao đổi về	- HS nghe bài hát và thực hiện trò chơi - HS nói tiếp kể - HS quan sát tranh - 5-7 HS trình bày - HS đưa ra đồ dùng học tập tương ứng. - HS quan sát tranh , trao đổi theo nhóm.
---	--

công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập: + Trong mỗi tranh, bạn HS đang làm gì? + Mỗi đồ dùng học tập dùng vào việc gì? - Gọi HS nói về các đồ dùng của mình. - GV và HS nhận xét - GV chốt công dụng và hướng dẫn cách giữ gìn các đồ dùng học tập: + Phải làm thế nào để giữ sách vở không bị rách hay quăn mép? + Có cần cho bút vào hộp không? Vì sao? + Muốn kẻ vào vở, thì phải đặt thước như thế nào? + Làm gì để thước kẻ không bị cong vẹo, sứt mẻ? + Khi nào cần phải gọt lại bút chì? - GV và HS nhận xét. - Cho HS thực hành sử dụng các đồ dùng học tập.	VD: + Một bạn HS đang dùng SHS trong giờ học -> Sách để học + Một bạn cầm thước kẻ và kẻ lên giấy -> Thước để kẻ..... - 3, 5 HS nói về các đồ dùng học tập mà mình đang có. - HS trả lời và ghi nhớ cách giữ gìn các đồ dùng học tập. + Khi viết ngồi ngay ngắn, viết xong vở thì để gọn gàng. + Có. Vì cho bút vào hộp để không bị hỏng và khi cần thì có luôn. + Đặt thước thẳng với đường kẻ của vở. + Khi dùng xong phải để gọn, cất vào hộp bút,... + Khi viết hết ngòi bút chì. - Theo dõi - HS thực hành
6. Củng cố - Tổ chức cho HS giải câu đố về đồ dùng học tập (Có hình ảnh gợi ý).	- HS chú ý nghe và giải các câu đố

Câu đố: + Áo em có đủ các màu Thân em trắng muốt, như nhau thẳng hàng. Mỏng, dày là ở số trang Lời thầy cô, kiến thức vàng trong em. + Gọi tên, vẫn gọi là cây Nhưng đây có phải đất này mà lên. + Suốt đời một việc chẳng quên Giúp cho bao chữ nối liền với nhau. + Không phải bò Chẳng phải trâu Uống nước ao sâu Lên cây ruộng cạn. + Ruột dài từ mũi đến chân Mũi mòn, ruột cũng dần dần mòn theo. + Minh tròn thân trắng Dáng hình thon thon Thân phận cón con Mòn dần theo chữ. + Nhỏ như cái kẹo Dẻo như bánh giầy Ở đâu mực đây Có em là sạch. + Cái gì thường vẫn để đo Giúp anh học trò kẻ vở thường xuyên?	+ Quyển vở + Cái bút + Bút mực + Bút chì + Viên phấn + Cái tẩy + Cái thước kẻ
--	--

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. - GV lưu ý HS ôn lại bài vừa học. - GV khuyến khích HS tìm thêm các đồ dùng học tập khác, chỉ ra công dụng của chúng và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.	- Theo dõi - HS nhắc lại nội dung vừa học
--	---

Tiết 4:**Toán:**

TIẾT HỌC ĐẦU TIÊN

I. MỤC TIÊU

Giúp HS :

- Bước đầu biết yêu cầu đạt được trong học tập môn Toán 1.
- Giới thiệu các hoạt động chính khi học môn Toán 1.
- Làm quen với đồ dùng học tập.

II. CHUẨN BỊ

- GV: Bộ đồ dùng toán, SGK Toán.
- HS: Bộ đồ dùng toán, SGK Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

1. Kiểm tra:

- Kiểm tra sự chuẩn bị của HS.

- HS lấy SGK.

2. Bài mới:

a. Giới thiệu bài:

b. Tìm hiểu bài:

* GV hướng dẫn HS sử dụng SGK Toán :

- GV lấy SGK Toán
- GV giới thiệu ngắn gọn về sách, từ trang bìa

- HS lấy SGK.
- HS theo dõi.

1 đến tiết học đầu tiên. Sau «Tiết học đầu tiên» mỗi tiết học gồm 2 trang.

- GV giới thiệu cho HS cách thiết kế bài học gồm 4 phần : Khám phá, hoạt động, trò chơi và luyện tập.

- GV cho HS thực hành mở và gấp sách và hướng dẫn cách giữ gìn.

* GV giới thiệu nhóm nhân vật chính của SGK Toán.

- GV cho HS mở bài «Tiết học đầu tiên» và giới thiệu các nhân vật Mai, Nam, Việt và Rô - bốt. Các nhân vật sẽ đồng hành cùng các em trong suốt 5 năm Tiểu học. Ngoài ra sẽ có bé Mi, em gái của Mai cùng tham gia.

* GV hướng dẫn HS làm quen với một số hoạt động học tập Toán ở lớp 1.

GV gợi ý HS quan sát từng tranh về hoạt động của các bạn nhỏ. Từ đó giới thiệu những y/c cơ bản và trọng tâm của Toán 1 như :

- Đếm, đọc số, viết số.

- Làm tính cộng, tính trừ.

- Làm quen với hình phẳng và hình khối.

- Đo độ dài, xem giờ, xem lịch.

* GV cho HS xem từng tranh miêu tả các hoạt động chính khi học Toán, nghe giảng, học theo nhóm, tham gia trò chơi toán học, thực hành trải nghiệm toán học và tự học.

- HS thực hiện.

- HS theo dõi.

- HS theo dõi.

- HS quan sát

- HS thực hiện.

- HS theo dõi.

- HS theo dõi.

- * GV giới thiệu bộ đồ dùng Toán của HS
- GV cho HS mở bộ đồ dùng Toán
- GV giới thiệu từng đồ dùng, nêu tên gọi và giới thiệu tính năng cơ bản để HS làm quen.
- HD HS cách cất, mở và bảo quản đồ dùng.

3. Củng cố, dặn dò:

- Hôm nay các em học bài gì ?
- GV chốt kiến thức
- Nhận xét giờ học
- Dặn dò HS chuẩn bị bài : Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5.

Thứ ba ngày 8 tháng 9 năm 2020

Tiết 1-2

Tiếng Việt

LÀM QUEN VỚI TƯ THỂ ĐỌC, VIẾT, NÓI, NGHE **Tiết 3+4:**

I. Mục tiêu

Giúp HS:

1. Năng lực:

- Biết và thực hiện theo các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
- Giúp các bạn khác rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
- Thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.

2. Phẩm chất: Yêu quý lớp học, bạn bè, thầy cô; nghiêm túc học tập.

II. Chuẩn bị

- Nắm vững các quy định về tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe, hiểu thực tế để minh hoạ, phân tích và giúp HS phòng ngừa các lỗi thường mắc phải khi đọc, viết, nói, nghe.

- Hiểu rõ tác hại của việc sai tư thế khi đọc, viết, nói, nghe (về hiệu quả học tập, nhận thức, về sức khỏe, ...)

III. Hoạt động dạy học

Giáo viên	Học sinh
1. Khởi động - Tổ chức cho HS chơi trò: “Khéo tay, hay làm” . - GV chia lớp thành 3 đội chơi cùng thực hiện cảm thước để kẻ những đường thẳng, cầm bút tô hình tròn, gọt bút chì. - Đội nào làm đúng tư thế hơn, hoàn thành công việc sớm hơn, sẽ là đội chiến thắng. - Nhận xét, tuyên dương	- Lớp chia thành 3 đội thực hiện chơi
2. Quan sát các tư thế. <i>1.1. Quan sát tư thế đọc</i> - Yêu cầu HS quan sát 2 tranh đầu tiên trong SHS và trả lời các câu hỏi: + Bạn HS trong tranh đang làm gì ? + Theo em tranh nào thể hiện tư thế đúng ? + Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao ? - GV và HS thống nhất câu trả lời. - GV hướng dẫn làm mẫu tư thế đúng khi ngồi đọc, ngồi ngay ngắn, mắt cách khoảng 25 – 30 cm, tay đặt lên mặt bàn	- HS quan sát 2 tranh trong SHS - 2-3 HS trả lời. - Bạn HS đang đọc sách - Tranh 1 thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc, ngồi ngay ngắn, mắt cách khoảng 25 – 30 cm, tay đặt lên mặt bàn. - Tranh 2 thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc sai khi ngồi đọc, lưng còng vẹo, mắt quá gần sách. - HS trao đổi ý kiến. - Ví dụ: Người đọc đúng tư thế. - Lắng nghe

- GV hướng dẫn và kết hợp làm đọc sai tư thế, cận thị, cong vẹo cột sống.	
<i>1.2. Quan sát tư thế viết.</i> - Yêu cầu HS quan sát tranh 3,4 trong SHS và trả lời các câu hỏi: + Bạn HS trong tranh đang làm gì ? + Theo em tranh nào thể hiện tư thế đúng ? + Các bạn HS đang làm gì? - Yêu cầu HS quan sát tranh 5,6 trong SHS và trả lời các câu hỏi: + Tranh nào thể hiện cách cầm bút đúng, tranh nào thể hiện cách cầm bút sai? - Gọi HS trả lời - GV nhận xét và nêu lại. - GV hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi viết: Lưng thẳng, mặt cách vở 25 –	- HS quan sát tranh trong SHS - 2, 3HS trả lời - Tranh 3 thể hiện tư thế đúng khi viết, lưng thẳng, mặt cách khoảng 25 – 30 cm, tay trái tì mép vở bên dưới. - Tranh 4 thể hiện tư thế sai khi viết, lưng cong, mắt gần vở, ngực tì vào bàn, tay trái bám vào ghế. - Thảo luận nhóm và trả lời + Tranh 5 thể hiện cầm bút đúng. Cầm bút bằng ba ngón tay(Ngón cái và ngón trỏ giữ bên thân bút, ngón giữa đỡ lấy bút), lòng bàn tay và cánh tay làm thành một đường thẳng, khoảng cách giữa các đầu ngón tay và ngọn bút là 2,5 cm. - Tranh 6 thể hiện cách cầm bút sai, cầm bút 4 đầu ngón tay, lòng bàn tay và cánh tay làm không tạo thành đường thẳng, các đầu ngón tay quá sát với ngọn bút. - Lắng nghe và thực hiện

30 cm, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, hai tay tì lên mép vở, không tì ngực vào bàn khi viết. - GV nêu tác hại của việc viết sai tư thế. + Cong vẹo cột sống + Giảm thị lực, chữ xấu, viết chậm. <i>1.3. Quan sát tư thế nói nghe</i> - Yêu cầu HS quan sát tranh 7 trong SHS và trả lời các câu hỏi: + Tranh vẽ cảnh ở đâu? + Giáo viên và các bạn đang làm gì? + Những bạn nào có tư thế (dáng ngồi, vẽ mặt, ánh mắt, ...) đúng giờ học?. + Những bạn nào có tư thế không đúng?. - Yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời. + Trong giờ học, HS có được nói chuyện riêng không?. + Muốn nói ý kiến riêng phải làm thế nào và tư thế ra sao? - Gọi đại diện nhóm trình bày - Nhận xét thống nhất câu trả lời. - Trong giờ học, HS phải giữ trật tự, không được nói chuyện riêng. Muốn phát biểu ý kiến, phải giơ tay xin phép thầy cô. Khi phát	- HS thi nhận diện tư thế viết đúng, từ hình ảnh nhiều bạn (qua tranh ảnh) với một số tư thế viết đúng, sai khi ngồi viết, tìm ra những bạn có tư thế đúng. + Tranh vẽ cảnh ở lớp học + Cô giáo đang giảng bài. Các bạn đang nghe cô giảng bài. + Những bạn có tư thế đúng trong giờ học, phát biểu xây dựng bài, ngồi ngay ngắn, mặt chăm chú, vẽ mặt hào hứng. + Còn một số bạn có tư thế không đúng trong giờ học, nằm bò ra bàn, quay ngang, không chú ý, nói chuyện riêng. - Thảo luận nhóm - Trình bày - Lắng nghe
--	---

biểu phải đứng ngay ngắn, nói rõ ràng, đủ nghe.

Tiết 2

+ Khởi động

- Cho HS nghe bài: “Quê hương tươi đẹp” kết hợp với trò chơi truyền bút, khi bài hát kết thúc bút dừng ở bạn nào. Thì bạn đó nêu tên bạn ngồi bên cạnh mình.

- GV nhận xét

3. Thực hành các tư thế đọc, viết, nói, nghe.

3.1. Thực hành tư thế đọc

- Yêu cầu HS thực hành ngồi đúng tư thế khi đọc (Trường hợp 1: sách để trên mặt bàn. Trường hợp 2: sách cầm trên tay)

- Mời HS thể hiện

- Gv nhận xét

3.2. Thực hành tư thế viết.

- Yêu cầu HS thực hành ngồi đúng tư thế khi viết bảng con, viết vở.

- Mời HS thể hiện

- Nhận xét

3.3. Thực hiện tư thế nói nghe.

- Yêu cầu HS thực hành tư thế nói và nghe trong giờ học.

- Mời HS thể hiện

- HS nghe bài hát và thực hiện trò chơi

- 5-7 HS thể hiện

- Lắng nghe

- 4 -5 HS thể hiện

- Lắng nghe

- Nhận xét 4. củng cố - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. - GV lưu ý HS ôn lại bài vừa học. GV khuyến khích thực hành giao tiếp ở nhà.	- 3-5 HS thể hiện - Lắng nghe - Theo dõi - HS nhắc lại nội dung vừa học
---	--

Tiết 3**Môn Toán****BÀI 1: CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 1)****(3 tiết)****I. MỤC TIÊU:****1. Phát triển các kiến thức.**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

II. CHUẨN BỊ:

- Bộ đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN**Tiết 1**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - Ổn định tổ chức - Giới thiệu bài: Hôm nay chúng ta học bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5	- Hát - Lắng nghe
2. Khám phá	- HS quan sát

- GV cho HS quan sát tranh trang 8	
- GV chỉ vào các bức tranh đầu tiên và hỏi: + Trong bể có bao nhiêu con cá? + Có mấy khối vuông? + Vậy ta có số mấy? - GV giới thiệu số 1 - GV chuyển sang các bức tranh thứ hai. GV chỉ vào con cá thứ nhất và đếm “một”, rồi chỉ vào con cá thứ hai rồi đếm “hai”, sau đó GV giới thiệu “Trong bể có hai con cá”, đồng thời viết số 2 lên bảng. - GV thực hiện tương tự với các bức tranh giới thiệu 3, 4, 5 còn lại. - Bức tranh cuối cùng, GV chỉ tranh và đặt câu hỏi: + Trong bể có con cá nào không? + Có khối vuông nào không?” + GV giới thiệu “Trong bể không có con cá nào, không có khối vuông nào”, đồng thời viết số 0 lên bảng. - GV gọi HS đọc lại các số vừa học.	- HS quan sát đếm và trả lời câu hỏi + Trong bể có 1 con cá. + Có 1 khối vuông + Ta có số 1 - HS quan sát, vài HS khác nhắc lại. - HS theo dõi, nhận biết số 2 - HS theo dõi và nhận biết các số: 3, 4, 5. - HS theo dõi, quan sát bức tranh thứ nhất và trả lời câu hỏi. + Không có con cá nào trong bể + Không có khối ô vuông nào + HS theo dõi nhận biết số 0 và nhắc lại. - HS đọc cá nhân- lớp: 1, 2, 3, 4, 5, 0
* Nhận biết số 1, 2, 3, 4, 5	
- GV yêu cầu học sinh lấy ra 1 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.	- HS làm việc cá nhân lấy 1 que tính rồi đếm: 1

- GV yêu cầu học sinh lấy ra 2 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.	- HS làm việc cá nhân lấy 2 que tính rồi đếm: 1, 2
- GV yêu cầu học sinh lấy ra 3 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.	- HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm: 1, 2, 3
- GV yêu cầu học sinh lấy ra 4 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.	- HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm: 1, 2, 3, 4
- GV yêu cầu học sinh lấy ra 5 que tính rồi đếm số que tính lấy ra.	- HS làm việc cá nhân lấy 3 que tính rồi đếm: 1, 2, 3, 4, 5
Viết các số 1, 2, 3, 4, 5	
- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn HS viết lần lượt các số	
* Viết số 1 + Số 1 cao 2 li. Gồm 2 nét: nét 1 là thẳng xiên và nét 2 là thẳng đứng. + Cách viết: Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét thẳng xiên đến đường kẻ 5 thì dừng lại. Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng đứng xuống phía dưới đến đường kẻ 1 thì dừng lại. - GV cho học sinh viết bảng con	- Theo dõi, viết theo trên không trung. - Viết bảng con số 1
* Viết số 2 - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết: + Số 2 cao 2 li. Gồm 2 nét: Nét 1 là kết hợp	- Theo dõi, viết theo trên không trung.

của hai nét cơ bản: cong trên và thẳng xiên. Nét 2 là thẳng ngang + Cách viết: Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét cong trên nối với nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới, từ phải sang trái) đến đường kẻ 1 thì dừng lại. Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 1) bằng độ rộng của nét cong trên. - GV cho học sinh viết bảng con	- Viết bảng con số 2
<i>* Viết số 3</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết: + Số 3 cao 2 li. Gồm 3 nét: 3 nét. Nét 1 là thẳng ngang, nét 2: thẳng xiên và nét 3: cong phải + Cách viết: + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại. + Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng xiên đến khoảng giữa đường kẻ 3 và đường kẻ 4 thì dừng lại. + Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải xuống đến đường kẻ 1 rồi lượn lên đến đường kẻ 2 thì dừng lại.	- Theo dõi, viết theo trên không trung. - Viết bảng con số 3

- GV cho học sinh viết bảng con	
<i>* Viết số 4</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết: + Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét: Nét 1: thẳng xiên, nét 2: thẳng ngang và nét 3: thẳng đứng. + Cách viết: + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới) đến đường kẻ 2 thì dừng lại. + Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1 chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang rộng hơn một nửa chiều cao một chút thì dừng lại. + Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2, lia bút lên đường kẻ 4 viết nét thẳng đứng từ trên xuống (cắt ngang nét 2) đến đường kẻ 1 thì dừng lại. - GV cho học sinh viết bảng con	- Theo dõi, viết theo trên không trung. - Viết bảng con số 4
<i>* Viết số 5</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết: + Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét. Nét 1: thẳng ngang, nét 2: thẳng đứng và nét 3: cong phải. + Cách viết:	- Theo dõi, viết theo trên không trung.

Cách viết số 5 + Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5 viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại. + Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút trở lại điểm đặt bút của nét 1, viết nét thẳng đứng đến đường kẻ 3 thì dừng lại. + Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải đến đường kẻ 2 thì dừng lại. - GV cho học sinh viết bảng con	- Viết bảng con số 5
<i>* Viết số 0</i> - GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết: + Số 0 cao 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 1 nét. Nét viết chữ số 0 là nét cong kín (chiều cao gấp đôi chiều rộng). + Cách viết số 0: Đặt bút phía dưới đường kẻ 5 một chút, viết nét cong kín (từ phải sang trái). Dừng bút ở điểm xuất phát. Chú ý: Nét cong kín có chiều cao gấp đôi chiều rộng. - GV cho học sinh viết bảng con	- Theo dõi, viết theo trên không trung. - Viết bảng con số 0
Hoạt động thực hành	- HS theo dõi

* Bài 1: Tập viết số. - GV nêu yêu cầu của bài. - GV chấm các chấm theo hình số lên bảng - GV hướng dẫn HS viết các số theo chiều mũi tên được thể hiện trong SGK. - GV cho HS viết bài	- HS quan sát - Theo dõi hướng dẫn của GV - HS viết vào vở BT
* Bài 2: Số ? - GV nêu yêu cầu của bài. - GV hỏi về nội dung các bức tranh con mèo: Bức tranh vẽ mấy con mèo? - Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy? - GV cho HS làm phần còn lại. - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét	- HS nhắc lại y/c của bài - Vẽ 1 con mèo - Điền vào số 1 - Làm vào vở BT. - HS nêu miệng - HS nhận xét bạn
* Bài 3: Số ? - GV nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS đếm số lượng các chấm xuất hiện trên mỗi mặt xúc xắc. - GV hướng dẫn HS mối quan hệ giữa số chấm xúc xắc và số trên mỗi lá cờ. - Tùy theo mức độ tiếp thu của HS mà GV có thể yêu cầu HS làm luôn bài tập hoặc cùng HS làm ví dụ trước. - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét	- HS nhắc lại y/c của bài - HS quan sát đếm - HS phát hiện quy luật: Số trên mỗi lá cờ chính là số chấm trên xúc xắc. - HS làm bài - HS nêu miệng - HS nhận xét bạn

Củng cố, dặn dò

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?
- Số 0 giống hình gì?
- Về nhà em cùng người thân tìm thêm các ví dụ có số các số vừa học trong cuộc sống để hôm sau chia sẻ với các bạn.

Tiết 4: Môn: GDTC(Thầy Duyên)

Thứ 4 ngày 9 tháng 9 năm 2020

Tiết 1

Môn: TNXH(Cô Mỹ Phương)

Tiết 2-3**Tiếng Việt**

**LÀM QUEN VỚI CÁC NÉT CƠ BẢN,
CÁC CHỮ SỐ VÀ DẤU THANH (Tiết 5+6)**

I. Mục tiêu:

Giúp HS:

1.Năng lực:

- Nhận biết và viết đúng các nét cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các chữ cái và dấu thanh.
- Phát triển kỹ năng đọc, viết.

2.Phẩm chất: Yêu quý lớp học, bạn bè, thầy cô; nghiêm túc học tập; thêm yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

II. Chuẩn bị

- Nắm vững hệ thống nét cơ bản, các chữ số, các dấu thanh và hệ thống chữ cái tiếng Việt. Phân biệt tên chữ cái và âm để tránh nhầm sau khi diễn giải. Tuy nhiên lớp 1 chưa cần đề

cập đến tên chữ cái, chỉ dạy cách đọc chữ hay âm do chữ cái thể hiện để có thể giải thích cho học sinh hiểu.

II. Hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<u>Tiết 1</u> 1. Khởi động - Gv treo tranh thể hiện tư thế đọc, viết, nói, nghe theo 2 nhóm đúng và sai - Yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và sắp xếp tranh. - Gọi đại diện lên bảng - Nhận xét - GV yêu cầu dưới lớp thực hành tư thế đọc, viết. - Gọi 2,3 HS lên bảng thực hành. - Nhận xét.	- 2 HS quan sát tranh - HS thảo luận theo cặp đôi và sắp xếp tranh thể hiện tư thế đọc, viết, nói, nghe theo 2 nhóm đúng và sai. - Đại diện 1 nhóm lên bảng - HS thực hành tại chỗ - 2,3HS lên thực hành.
2. Giới thiệu các nét cơ bản - GV viết lên bảng và giới thiệu nét ngang. - Gọi HS đọc lại tên nét. - Các nét còn lại GV hướng dẫn tương tự (nét sổ, nét xiên phải, nét xiên trái, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới). - GV gọi HS đọc lại tên các nét vừa học(Gv	- HS quan sát - 1 HS đọc nối tiếp - Hs lần lượt đọc tên các nét.

chỉ không theo thứ tự)	- HS đọc tên các nét.
3. Nhận diện các nét viết qua hình ảnh sự vật - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4 thảo luận xem các nét cơ bản giống với những hình ảnh, vật thật nào ở ngoài cuộc sống. (Gv theo dõi, giúp đỡ, gợi ý) - GV treo tranh và hỏi: Tranh vẽ những vật nào? Mỗi sự vật gọi ra nét viết cơ bản nào ? 4. Giới thiệu và nhận diện các chữ số - Gv ghi lên bảng các số từ 0 đến 9 (trong đó số 2, 3, 4, 5, 7 được viết bằng 2 kiểu) - GV giới thiệu tên gọi và phân tích cấu tạo của từng số. VD: số 1 gồm nét xiên phải và nét sổ. Số 3 gồm 2 nét cong hở phải. - GV tổ chức cho HS thi nhận diện số. - Nhận xét 5. Giới thiệu và nhận diện dấu thanh. - GV ghi lên bảng các dấu thanh: Không (ngang), huyền, ngã hỏi sắc, nặng. - GV giới thiệu tên gọi và phân tích cấu tạo của từng thanh. VD: thanh huyền có cấu tạo là nét xiên phải, thanh ngã có cấu tạo là nét móc hai đầu. - GV tổ chức cho HS thi nhận diện các dấu	- Thảo luận theo nhóm 4 VD: Cái thước kẻ giống nét ngang. Cán cái ô(dù) giống nét móc xuôi, móc ngược. - Đại diện các nhóm nêu câu trả lời. - HS quan sát - HS quan sát, lắng nghe - Tham gia thi - HS quan sát - HS quan sát, lắng nghe

thanh. - Nhận xét	- Tham gia thi
----------------------	----------------

Tiết 2

6. Luyện viết các nét ở bảng con - GV đưa ra mẫu các nét cơ bản và mẫu các chữ số, yêu cầu HS nhắc lại tên của từng nét, từng chữ số. - GV HD cách viết: + Phân tích các nét mẫu về cấu tạo, độ rộng, độ cao. + Chỉ ra cách viết, điểm đặt bút, hướng đi của bút, điểm dừng bút,... - GV viết mẫu - GV hướng dẫn viết trên không - GV hướng dẫn viết vào bảng con - Nhận xét 7. Củng cố - Gv nhận xét chung tiết học. - Nhắc nhở HS về nhà viết bài.	- HS nhắc lại tên của từng nét, từng chữ số. - Lắng nghe - HS quan sát - Tập đưa tay viết trên không - Viết bảng con
---	--

Tiết 4: Tiếng Việt (TC tiết 1)**LÀM QUEN VỚI TRƯỜNG LỚP, BẠN BÈ;**

LÀM QUEN VỚI ĐỒ DÙNG HỌC TẬP (Tiết 5+6)

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

1.Năng lực:

- Làm quen với trường, lớp.
- Biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gần gũi bạn bè trong lớp, trong trường.
- Gọi đúng tên, hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập.
- Phát triển kỹ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.

2.Phẩm chất: Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

II. CHUẨN BỊ

- Một số đồ dùng học tập.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - Tổ chức cho HS hát kết hợp phụ họa bài: “Tạm biệt búp bê thân yêu” – hát theo nhạc. - GV chúc mừng học sinh đã được vào lớp 1. 2. Làm quen với trường lớp - GV giới thiệu cho học sinh quan sát các phòng học, lớp học, phòng làm việc của hiệu trưởng, hiệu phó, thư viện,... và tên cô hiệu phó, cô hiệu trưởng và các thầy cô trong trường. - GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy	- HS hát HS tham gia chơi trò chơi - Ví dụ: Đứng lên khi chào thầy, cô giáo bước vào lớp; khi thầy (cô) hỏi phải da, thưa. Giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ

định của trường lớp. 3. Làm quen với bạn bè. - GV hỏi em đã làm quen với những bạn nào ? bạn đó tên gì ? - Để làm quen với bạn em nói như thế nào? 4. Làm quen với đồ dùng học tập. - Gọi HS nói về các đồ dùng của mình. - GV và HS nhận xét - GV chốt công dụng và hướng dẫn cách giữ gìn các đồ dùng học tập: - GV nhắc nhở học sinh sử dụng đồ dùng học tập xong bỏ vào hộp bút giữ gìn cẩn thận, sách vở thì để ngay ngắn, 5. Củng cố - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi những hs nói được đồ dùng học tập của mình.	sinh chung. - HS đóng vai tình huống làm quen với bạn HS nói về đồ dùng của mình Các nhóm thi đua
--	---

Thứ 5 ngày 10 tháng 9 năm 2020

Tiết 1- 2

Tiếng Việt

**LÀM QUEN VỚI CÁC NÉT VIẾT CƠ BẢN,
CÁC CHỮ SỐ VÀ DẤU THANH (Tiết 7+8) (tiếp theo)**

I. Mục tiêu**Giúp HS:****1. Năng lực:**

- Nhận biết và viết đúng các nét viết cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các nét cơ bản.
- Phát triển kỹ năng đọc, viết.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa (nhận biết các sự vật có hình dạng tương tự các nét viết cơ bản).

2. Phẩm chất: Yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.**II. Chuẩn bị**

- GV: Những sự vật có hình thức khá giống với các nét cơ bản.
- HS: SGK

III. Hoạt động dạy học**Tiết 3**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tiết 3 1. Khởi động + Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi. - HD cách chơi - Tìm những sự vật trong cuộc sống có hình dạng có nét viết cơ bản? - GV nhận xét. 2. Luyện viết các nét vào vở. - GV viết 7 nét lên bảng: nét ngang, nét	- HS chơi - HS nói trong nhóm : Cái thước kẻ đặt trên mặt bàn giống nét ngang, khi thay đổi tư thế để thẳng xuống là nét sổ, nét xiên phải, nét xiên trái. Cái liềm gọi nét móc xuôi, nét móc ngược.

sổ, nét xiên phải, nét xiên trái, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu. - Cho học sinh đọc lại các nét đó. - GV nhận xét về số lượng và kiểu nét - GV viết mẫu từng nét và nêu quy trình viết - HD học sinh viết vào vở. - Quan sát giúp đỡ những em viết chưa được đúng mẫu. 3. Vận dụng. Trò chơi: - GV nêu cách chơi và luật chơi - GV chia lớp thành 4 nhóm có nhiệm vụ viết đúng các nét mà mình đã nhận ra từ chiếc hộp do giáo viên chuẩn bị trước. Ai nhận được nét nào viết nét ấy. Nhóm nào có nhiều chữ viết đúng và đẹp nhóm đó thắng. - Nhận xét các nhóm.	- Quan sát. - Đọc CN- N- ĐT - Quan sát - HS viết vào vở. - Lắng nghe - Các nhóm chơi trò chơi. - Nhận xét các nhóm chơi
---	---

Tiết 4

* Khởi động + Hoạt động nhóm? - Tìm những sự vật trong cuộc sống có hình dạng có nét viết cơ bản?	- HS hoạt động nhóm 4 - HS nói trong nhóm : Mặt trăng khi tròn khi khuyết gợi nét cong kín, nét cong hở phải, nét cong hở trái. Sợi dây vắt chéo gợi nét
--	---

- GV nhận xét. 4. Luyện viết các nét vào vở - GV viết 5 nét lên bảng: nét cong hở phải, nét cong hở trái, nét cong kín, nét khuyết trên, nét khuyết dưới. - Cho học sinh đọc lại các nét đó. - GV nhận xét về số lượng và kiểu nét - GV viết mẫu từng nét và nêu quy trình viết - HD học sinh viết vào vở. - Quan sát giúp đỡ những em viết chưa được đúng mẫu. 5. Củng cố - Cho học sinh đọc lại toàn bộ các nét - HD HS viết vào vở ô li các nét đã học. - Nhận xét tiết học	khuyết trên, nét khuyết dưới. Dây buộc giày gọi nét thắt trên nét thắt giữa. - Nhận xét. - Quan sát. - Đọc CN- N- ĐT - Quan sát - HS viết vào vở. - Đọc CN- N- ĐT. - Lắng nghe
--	---

Tiết 3 Môn Toán

BÀI 1: CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5- Luyện tập(Tiết 2)

(3 tiết)

I/ MỤC TIÊU:

Như tiết 1

II CHUẨN BỊ:

- Bộ đồ dùng học toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN

Tiết 2 Luyện tập	
* Bài 1: Số ? - GV nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS đếm số lượng các con vật trong mỗi hình và nêu kết quả - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét	- HS nhắc lại y/c của bài - HS quan sát đếm -HS nêu miệng - HS nhận xét bạn
* Bài 2: Số ? - GV nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS tìm các số thích hợp điền vào chỗ trống - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét	- HS nhắc lại y/c của bài - HS quan sát tìm số -HS nêu miệng - HS nhận xét bạn
* Bài 3: - GV nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét	- HS nhắc lại y/c của bài - HS quan sát và đếm -HS nêu miệng - HS nhận xét bạn
* Bài 4: - GV nêu yêu cầu của bài. - GV yêu cầu HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả - GV mời HS lên bảng chia sẻ	- HS nhắc lại y/c của bài - HS quan sát và đếm -HS nêu miệng

- GV cùng HS nhận xét	- HS nhận xét bạn
Củng cố, dặn dò - Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?	

Tiết 4: GDTC Thầy (Duyên)

Thứ 6 ngày 11 tháng 9 năm 2020

Tiết 1- 2**Tiếng Việt****Tiết 9+10: LÀM QUEN VỚI BẢNG CHỮ CÁI****I. Mục tiêu****Giúp HS:****1. Năng lực:**

- Nhận biết các chữ cái, đọc âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.
- Phát triển kỹ năng đọc, viết.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa (Nhận biết các sự vật có hình dáng tương tự các nét viết cơ bản)

2. Phẩm chất: Yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.**II. Chuẩn bị:**

- SGK

III. Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tiết 1	
1. Khởi động	
- Ôn lại các nét đã học qua hình thức chơi trò chơi phù hợp.	- Tổ chức cho HS chơi nhóm
	- HS nhận xét.

- Cho HS nhận xét, biểu dương.	
2. Luyện viết các nét và các chữ số vào vở.	
- Hướng dẫn HS viết hai nét thắt trên và nét thắt giữa. - GV viết mẫu lên bảng.	- HS theo dõi. - HS tô và viết các nét trên. - Dưới lớp quan sát, nhận xét.
- GV cùng HS nhận xét.	
+ Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Trang trí đường viền cho bức tranh”	
- Hướng dẫn và nêu cách chơi (vẽ thêm nét thắt trên, nét thắt giữa để hoàn thiện)	- HS theo dõi và nhắc lại
	- HS chơi theo nhóm bàn.
GV quan sát cùng học sinh nhận xét.	
Luyện viết các chữ số.	
- GV cho HS quan sát lại các nét cơ bản	- HS gọi tên các nét và nhắc lại cách viết.
- Cho HS tô và viết các nét vào vở	- Viết tô vào vở.
Tiết 2	
- GV giúp HS làm quen với chữ và âm Tiếng Việt.	
Hướng dẫn HS đọc thành tiếng.	- HS quan sát.
- Giới thiệu bảng chữ cái, chỉ từng chữ cái và đọc âm tương ứng.	- Lắng nghe, nhắm theo
- GV đọc mẫu lần lượt: a, ă, â và cho HS thực hành đọc đủ 29 âm tương ứng với 29 chữ cái.	- HS đọc ĐT, nhóm, cá nhân

- Cho HS đọc.	
- Hướng dẫn đọc chữ ghi âm “bờ” cho trường hợp chữ b “bê” “cờ” “xê”	- 5- 7 HS đọc ĐT, CN.
- GV đưa một số chữ cái.	
- GV cùng HS nhận xét.	
4. Luyện kĩ năng đọc âm.	- Học sinh đọc to “a”, “b”
- GV đọc mẫu âm tương ứng chữ cái Đưa chữ cái a, b	- Học sinh làm việc nhóm đôi nhận biết các chữ cái, âm tương ứng
- GV kiểm tra kết quả: cho học sinh đọc bất kỳ chữ cái tương ứng với âm đó. Lặp lại một số âm khác nhau.	
- GV chỉnh sửa một số trường hợp học sinh chọn chưa đúng	- Học sinh chơi theo nhóm
- Tổ chức cho học sinh luyện đọc âm dưới hình thức trò chơi.	
- Giáo viên cùng học sinh nhận xét, biểu dương	
5. củng cố	
- Nhận xét chung giờ học khen ngợi và biểu dương học sinh	
- Ôn lại bài vừa học và chuẩn bị bài sau	

Tiết 3:

Tiếng Việt(TC) tiết 2

LÀM QUEN VỚI TƯ THỂ ĐỌC, VIẾT, NÓI, NGHE

I. Mục tiêu

Giúp HS:

1. Năng lực:

- Biết và thực hiện theo các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
- Giúp các bạn khác rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
- Thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.

2. Phẩm chất: Yêu quý lớp học, bạn bè, thầy cô; nghiêm túc học tập.

II. Chuẩn bị

- Nắm vững các quy định về tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe, hiểu thực tế để minh hoạ, phân tích và giúp HS phòng ngừa các lỗi thường mắc phải khi đọc, viết, nói, nghe.
- Hiểu rõ tác hại của việc sai tư thế khi đọc, viết, nói, nghe (về hiệu quả học tập, nhận thức, về sức khoẻ,

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1/ Khởi động + Cho HS nghe bài: “Quê hương tươi đẹp” kết hợp với trò chơi truyền bút, khi bài hát kết thúc bút dừng ở bạn nào. Thì bạn đó nêu tên bạn ngồi bên cạnh mình. + GV nhận xét	- HS nghe bài hát và thực hiện trò chơi
2/ Quan sát các tư thế. <i>2.1. Quan sát tư thế đọc</i> + Yêu cầu HS quan sát 2 tranh đầu tiên và hỏi tranh nào tư thế ngồi đọc đúng tư thế nào ngồi đọc sai? + Ngồi đọc tư thế sai có ảnh hưởng gì đến	HS quan sát và trả lời

sức khỏe ? <i>2.2. Quan sát tư thế viết.</i> + Yêu cầu HS quan sát tranh 3,4 trong SHS và trả lời các câu hỏi: + Bạn HS trong tranh đang làm gì ? + Tranh nào thể hiện tư thế ngồi viết đúng? + Tranh nào thể hiện tư thế ngồi viết sai? + Theo em ngồi đúng là ngồi như thế nào ? + Ngồi viết sai ảnh hưởng như thế nào đến sức khỏe ? <i>2.3. Quan sát tư thế nói nghe</i> + Các em làm gì khi nghe cô giáo giảng bài ? + Trong giờ học có nên nói chuyện riêng hay không ? + Khi muốn phát biểu ý kiến em nên làm gì ? khi đứng phát biểu em đứng như thế nào ? 3. Thực hành các tư thế đọc, viết, nói, nghe. - GV cho HS thực hành tư thế đọc, viết, nghe - GV nhận xét.	- Cận thị, cong vẹo cột sống - HS quan sát tranh Lưng thẳng, mặt cách vở 25 – 30 cm, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, hai tay tì lên mép vở, không tì ngực vào bàn khi viết. -HS nhắc tác hại của việc viết sai tư thế. + Cong vẹo cột sống + Giảm thị lực, chữ xấu, viết chậm. phải giơ tay xin phép thầy cô. Khi phát biểu phải đứng ngay ngắn, nói rõ ràng, đủ nghe
--	---

4. Củng cố - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS làm chưa tốt.	HS thực hành
---	--------------

Tiết 4: Hoạt động Trải Nghiệm**CHỦ ĐỀ 1: CHÀO NĂM HỌC MỚI****BÀI 1: LÀM QUEN VỚI BẠN MỚI**

Ngày dạy: 11/ 9/2020

I/ MỤC TIÊU: HS có khả năng:

- Biết cách bắt chuyện với bạn mới gặp
- Biết giới thiệu về bản thân
- Tự tin, cởi mở trong giao tiếp với bạn mới ở trường và nơi ở
- Rèn luyện kỹ năng lắng nghe và kỹ năng diễn đạt suy nghĩ
- Hình thành phẩm chất nhân ái, trung thực

II/ CHUẨN BỊ:

1. Giáo viên: Băng/ đĩa bài hát: Chào người bạn mới đến, Tìm bạn thân. Con chim vành khuyên
2. Học sinh: Nhớ lại những điều đã biết cần nói, cần làm khi gặp bạn mới

III/ CÁC PHƯƠNG PHÁP - HÌNH THỨC DẠY HỌC TÍCH CỰC:

- Phương pháp tổ chức trò chơi, động não, thảo luận theo cặp, thảo luận nhóm, sắm vai, thực hành, suy ngẫm

IV/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
	1. <u>KHỞI ĐỘNG</u> - GV tổ chức cho HS nghe hoặc hát các bài hát đã chuẩn bị - GV nêu câu hỏi: Khi gặp những người	-HS tham gia

bạn mới, chúng ta nên làm gì?	
2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI Hoạt động 1: Tìm hiểu cách làm quen với bạn mới - GV hỏi: Khi gặp các bạn mới trong lớp, trong trường em đã làm quen với các bạn như thế nào? - Gv yêu cầu HS xem lần lượt tranh 1,2,3/SGK, trả lời xem trong tranh 2 (bạn sẽ nói gì khi giới thiệu về bản thân) và tranh 3 (khi hỏi thông tin về bạn) - GV bổ sung và điều chỉnh nội dung giao tiếp tương ứng với từng tranh và kết nối để HS biết được nội dung các bước làm quen - GV yêu cầu 1 số HS nhắc lại: + Cách bắt chuyện với bạn mới gặp: nói lời chào với nụ cười thân thiện + Giới thiệu về bản thân với bạn gồm những thông tin về : tên, lớp, trường, sở thích của bản thân,... có thể thêm tên cô giáo, địa chỉ nhà,... +Tìm hiểu thông tin về bạn: tên bạn, tuổi, trường, lớp, tên cô giáo, địa chỉ nhà ở, sở thích của bạn,... - GV chốt lại: Khi làm quen với bạn mới cần theo các bước:	-HS trả lời -HS quan sát, trả lời -HS lắng nghe -HS nhắc lại -HS nhắc lại

1/Chào hỏi 2/Giới thiệu bản thân 3/Hỏi về bạn	
3. THỰC HÀNH Hoạt động 2: Sắm vai thực hành làm quen với bạn mới - Gv yêu cầu HS quan sát tranh 1,2/SGK để nhận diện nơi hai bạn làm quen - GV yêu cầu HS cùng bạn bên cạnh mỗi người sắm vai làm quen với bạn mới trong một tình huống theo các bước đã học ở HĐ 1 + Nói lời chào với bạn + Giới thiệu về bản thân mình + Hỏi thông tin về bạn - GV quan sát xem cặp nào làm tốt và mời một số cặp lên sắm vai trước lớp - GV yêu cầu HS lưu ý: tên của mỗi bạn đều có ý nghĩa và yêu cầu HS tìm hiểu ý nghĩa tên và ghi nhớ tên của bạn` - Yêu cầu HS quan sát, lắng nghe để nhận xét - GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã sắm vai tốt	- HS quan sát, trả lời - HS thực hiện theo cặp - HS thực hiện trước lớp - HS lắng nghe - HS thực hiện
4. VẬN DỤNG Hoạt động 3: Làm quen với bạn em gặp và ở nơi em sống	

- Gv yêu cầu HS xung phong sắm vai thể hiện tình huống 1 hoặc tất cả 3 tình huống (tùy thời gian) - Yêu cầu HS quan sát, lắng nghe để nhận xét - GV nhận xét và khen ngợi các bạn đã biết sắm vai - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục vận dụng các bước làm quen để làm quen với những bạn hoặc người em mới gặp Tổng kết: - GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động - GV đưa ra thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ: + Khi gặp bạn mới, hãy nói lời chào bạn cùng với nụ cười thân thiện, giới thiệu về bản thân, sau đó hỏi tên, tuổi, lớp, trường hoặc địa chỉ nhà, sở thích của bạn,... Cần nhớ tên và sở thích của bạn.	-HS sắm vai thể hiện tình huống -HS thực hiện -HS lắng nghe -HS chia sẻ -HS lắng nghe, nhắc lại để ghi nhớ
5. Củng cố - dặn dò - Nhận xét tiết học - Dặn dò chuẩn bị bài sau	-HS lắng nghe

KẾ HOẠCH BÀI DẠY BUỔI CHIỀU

Thứ hai ngày 7 tháng 9 năm 2020

Tiết 1:

Tiếng Việt (TC) tiết 3

LÀM QUEN VỚI CÁC NÉT VIẾT CƠ BẢN, CÁC CHỮ SỐ VÀ DẤU THANH

I. Mục tiêu

Giúp HS:

1.Năng lực:

- Nhận biết và viết đúng các nét viết cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các nét cơ bản.
- Phát triển kĩ năng đọc, viết.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa (nhận biết các sự vật có hình dạng tương tự các nét viết cơ bản).

2.Phẩm chất: Yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

II. Chuẩn bị

- GV: Những sự vật có hình thức khá giống với các nét cơ bản.
- HS: SGK

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động - GV cho HS hát. 2.Bài cũ. - Tìm những sự vật trong cuộc sống có hình dạng có nét viết cơ bản? 3 Luyện viết các nét vào vở - GV viết 7 nét lên bảng: nét ngang, nét	 - HS hát HS tìm mặt trăng, cái thau....

số, nét xiên phải, nét xiên trái, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu. - Cho học sinh đọc lại các nét đó. - GV nhận xét về số lượng và kiểu nét - GV viết mẫu từng nét và nêu quy trình viết - HD học sinh viết vào bảng con . - Quan sát giúp đỡ những em viết chưa được đúng mẫu. 4/ Nhận diện dấu thanh. - GV ghi lên bảng các dấu thanh: Không (ngang), huyền, ngã hỏi sắc, nặng. Nhắc lại cấu tạo các dấu thanh 5/ Viết các số 1, 2, 3, 4, 5 - GV hướng dẫn HS viết bảng con vừa viết vừa nêu lại quy trình viết các số - GV cho HS viết số đọc các số từ 1, 2,3,4,5 Củng cố, dặn dò - Nhận xét tiết học - HS nhắc lại các dấu thanh, các nét cơ bản. các số từ 1, 2, 3	- HS đọc các nét đó theo nhóm, cá nhân , đồng thanh. - HS viết các nét cơ bản vào bảng con - HS đọc các dấu thanh theo nhóm, cá nhân, đồng thanh - HS viết các dấu thanh vào bảng con. HS đọc các số 1, 2,3, 4, 5. - HS viết các số 1, 2, 3, 4, 5 vào bảng con
--	--

Tiết 2: Mĩ Thuật

Cô: Thắm

Tiết 3:**Toán:(TC1)****LUYỆN TẬP CÁC KĨ NĂNG****I. MỤC TIÊU**

Giúp HS :

- Nhận biết được các hoạt động chính khi học môn Toán 1.
- Biết mở và gấp sách và giữ gìn
- Biết cất, mở bảo quản bộ đồ dùng học toán tập.

II. CHUẨN BỊ

- GV: Bộ đồ dùng toán, SGK Toán.
- HS: Bộ đồ dùng toán, SGK Toán.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC**1. Kiểm tra:**

- GV Kiểm tra về sự chuẩn bị đồ dùng học tập của HS.
- HS lấy đồ dùng học tập để lên bàn GV kiểm tra.

2. Bài mới:**a. Tìm hiểu bài:**

* GV nhắc lại cho HS nghe sử dụng SGK Toán :

- GV lấy SGK Toán
- GV giới thiệu ngắn gọn về sách, từ trang bìa 1 đến tiết học đầu tiên. Sau «Tiết học đầu tiên» mỗi tiết học gồm 2 trang.
- GV giới thiệu cho HS cách thiết kế bài học gồm 4 phần : Khám phá, hoạt động, trò chơi và
- HS lấy SGK.
- HS theo dõi.

luyện tập.

- GV cho HS thực hành mở và gấp sách và hướng dẫn cách giữ gìn.

* GV cho HS nhắc lại nhân vật chính của SGK Toán.

* GV cho HS nhắc lại một số hoạt động học tập Toán ở lớp 1

* GV cho HS xem từng tranh miêu tả các hoạt động chính khi học Toán, nghe giảng, học theo nhóm, tham gia trò chơi toán học, thực hành trải nghiệm toán học và tự học.

* GV giới thiệu bộ đồ dùng Toán của HS

- GV cho HS mở bộ đồ dùng Toán và yêu cầu HS nêu tên gọi đồ dùng học tập đó

- HS Thực hành cách cất, mở và bảo quản đồ dùng.

3. củng cố, dặn dò:

- HS thực hiện.

HS nhắc lại nhân vật chính của SGK Toán.

các nhân vật Mai, Nam, Việt và Rô - bốt. Các nhân vật sẽ đồng hành cùng các em trong suốt 5 năm Tiểu học. Ngoài ra sẽ có bé Mi, em gái của Mai cùng tham gia.

- Đếm, đọc số, viết số.

- Làm tính cộng, tính trừ.

- Làm quen với hình phẳng và hình khối.

- Đo độ dài, xem giờ, xem lịch.

HS theo dõi.

- HS thực hành nêu tên các đồ dùng học tập.

- HS Thực hành cách cất, mở và bảo quản đồ dùng.

- Hôm nay các em học bài gì ?
- GV chốt kiến thức
- Nhận xét giờ học
- Dặn dò HS chuẩn bị bài : Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5.

Thứ ba ngày 8 tháng 9 năm 2020

Đạo đức, TNXH, Toán (TC) Tiết 2

(Cô Phương)

Thứ 5 ngày 10 tháng 9 năm 2020

Tiết 1

Tiếng Việt (TC) tiết 4

LÀM QUEN VỚI BẢNG CHỮ CÁI

I. Mục tiêu

Giúp HS:

1.Năng lực:

- Nhận biết các chữ cái, đọc âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.
- Phát triển kỹ năng đọc, viết.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa (Nhận biết các sự vật có hình dáng tương tự các nét viết cơ bản)

2.Phẩm chất: Yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

II. Chuẩn bị:

- SGK

III. Hoạt động dạy học

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1 Ôn và khởi động	

- HS nhắc lại các nét cơ bản - Nét cong khép kín giống hình gì ? - Nét móc hai đầu giống hình gì ? 2. Luyện viết các nét và các chữ số vào vở. - Hướng dẫn HS viết hai nét thắt trên và nét thắt giữa. - GV viết mẫu lên bảng. - GV cho HS quan sát lại các nét cơ bản - Cho HS tô và viết các nét vào vở - GV giúp HS làm quen với chữ và âm Tiếng Việt. - GV đọc mẫu lần lượt: a, ă, â và cho HS thực hành đọc đủ 29 âm tương ứng với 29 chữ cái. - Hướng dẫn đọc chữ ghi âm “bờ” cho trường hợp chữ b “bê” “cờ” “xê” 4. Luyện kĩ năng đọc âm. - GV cho học sinh đọc bất kỳ chữ cái tương ứng với âm đó. Lặp lại một số âm khác nhau. - GV chỉnh sửa 1 số em đọc chưa đúng - GV cho học sinh luyện đọc theo hình thức trò chơi “tiếp sức” - GV nhận xét khen ngợi	- Hướng dẫn HS viết hai nét thắt trên và nét thắt giữa. - GV viết mẫu lên bảng. - HS gọi tên các nét và nhắc lại cách viết. - HS viết và tô các nét cơ bản vào vở Hướng dẫn HS đọc thành tiếng. - HS lần lượt đọc các chữ cái đồng thanh, nhóm, cá nhân.. HS đọc HS thi đọc
--	---

5. Củng cố

- Nhận xét chung giờ học khen ngợi và biểu dương học sinh..
- Ôn và chuẩn bị bài sau.

Tiết 2**Toán (TC) Tiết 3****BÀI 1 : CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5 (tiết 2)****I. MỤC TIÊU: Giúp HS****1. Phát triển các kiến thức.**

- Nhận biết được các số từ 0 đến 5.
- Đọc, đếm và viết được các số từ 0 đến 5.
- Tô màu vào hình dựa theo số cho sẵn.
- Vận dụng vào thực tiễn.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Tranh, ảnh/.
- HS: Bảng con, que tính, VBT, Bộ đồ dùng toán 1.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
KHỞI ĐỘNG:	
- GV cùng cả lớp hát bài hát: Đếm sao. - GV giảng giải, dẫn dắt vào bài học. - Ghi bảng: Các số 0,1,2,3,4,5. (tiết 2)	
LUYỆN TẬP:	
Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống. - GV nêu yêu cầu của bài.	

- GV yêu cầu HS đếm số lượng các bông hoa, quả trong mỗi hình và nêu kết quả - GV mời HS lên bảng chia sẻ. - GV cùng HS nhận xét - GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em. Bài 2: Tô màu ngôi sao (theo mẫu). - GV nêu yêu cầu của bài. - GV hỏi: Trong BT2 có tất cả mấy hàng ngôi sao? Mỗi hàng có mấy ngôi sao? - GV: Hàng số 1 người ta viết số 2 ở đầu dòng, tức là yêu cầu mình phải tô màu vào 2 ngôi sao. Những số đứng đầu hàng chính là số ngôi sao chúng ta cần phải tô màu. - GV cho HS làm phần còn lại. - GV mời HS lên bảng chia sẻ - GV cùng HS nhận xét. Bài 3/7: Tô màu đỏ bình hoa có 3 bông hoa, màu vàng bình hoa có 5 bông hoa. - GV nêu yêu cầu của bài. - Trong BT3 có tất cả mấy bình hoa? - GV cho HS làm theo nhóm đôi đếm số bông hoa trong mỗi bình hoa.	- HS lắng nghe. - HS thực hiện cá nhân đếm số lượng các bông hoa, quả trong mỗi hình và nêu kết quả. + H1: 5 bông hoa. + H2: 4 quả. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - 5 hàng ngôi sao. Mỗi hàng đều có 5 ngôi sao. - HS lắng nghe. - Làm vào vở BT. - HS nêu miệng - HS nhận xét bạn - HS lắng nghe. - 4 bình hoa - số 2. - Hai bạn cùng bàn hỏi đáp nhau về từng
--	---

VẬN DỤNG:

Thứ sáu ngày 9 tháng 9 năm 2020

Tiếng Việt

Tiết 11 + 12: ÔN LUYỆN VIẾT CÁC NÉT CƠ BẢN VÀ ĐỌC ÂM

I. Mục tiêu

1. Năng lực:

- Giúp học sinh ôn tập, làm quen với chữ cái dựa trên nhìn và đọc, HS làm quen với chữ cái qua hoạt động viết. Biết cầm bút bằng 3 ngón tay. Biết ngồi đọc, viết đúng tư thế: Thẳng lưng, chân đặt thoải mái xuống đất hoặc thanh ngang dưới bàn, mắt cách vở 25 – 30 cm, hai tay tì lên bàn, tay trái giữ vở, tay phải cầm bút.
- Biết viết các nét chữ cơ bản: nét thẳng đứng, nét ngang, nét xiên phải, nét xiên trái, nét móc xuôi và nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong trái và nét cong phải, nét cong kín, nét nút, nét thắt, nét khuyết trên và nét khuyết dưới, 5 dấu thanh (huyền, sắc, hỏi, ngã, nặng).
- Biết đọc đúng và nhận diện đúng các âm, chữ cái Tiếng Việt; nhận xét được bạn đọc, viết.

2. Phẩm chất: Yêu thích và hứng thú việc đọc, viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

II. Chuẩn bị

- Bảng mẫu các chữ cái Tiếng Việt kiểu chữ viết thường.
- Bộ thẻ các nét chữ cơ bản
- Tranh hoặc clip về tư thế ngồi viết đúng, cách cầm bút bằng 3 ngón tay
- Tập viết 1 - tập một; bút chì cho HS.

III. Hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Tiết 1 1. Khởi động - Hát và tập vỗ tay (để nhận biết âm thanh của các thanh điệu ngang, huyền, sắc). - Nhận xét. 2. Ôn tư thế ngồi, cách cầm bút viết - Thực hành theo mẫu ngồi viết, cầm bút. + GV làm mẫu: Tư thế ngồi viết - Cách cầm bút	- Cả lớp cùng hát: là lá la (2 – 3 lần). - Cả lớp quan sát tư thế ngồi viết của GV

+ Hướng dẫn học sinh thực hành 3. Luyện tập <i>3.1. Viết các nét chữ theo mẫu (viết mỗi nét 2 lần).</i> - GV giới thiệu từng nét chữ. - Hướng dẫn học sinh viết các nét vào vở ô ly. GV nhận xét 5 bài viết đúng nhất <i>3.2. Viết số</i> - Hướng dẫn học sinh tập viết số 1 đến 9 vào vở (tương tự) - Nhận xét giờ học.	+ Ngồi thẳng lưng, tay giữ vở, tay cầm bút, mắt cách vở khoảng 25 – 30 cm. . Quan sát cách cầm bút của GV: cầm bút bằng 3 ngón tay, không cầm sát ngòi bút hoặc đầu bút chì. + Thực hành tư thế ngồi viết, cách cầm bút theo mẫu GV đã làm. - Nhận xét tư thế ngồi viết và cách cầm bút của bạn bên cạnh. - . Viết từng nét chữ theo mẫu vào vở ô li: Nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên phải, trái..... Nghe GV nhận xét -. Học sinh viết số theo mẫu Nhận xét bình chọn bạn viết đẹp, đúng.
--	--

Tiết 2

4. Khởi động: Trò chơi “Đếm số, âm trên cánh hoa” - Mục tiêu: Giúp HS đọc đúng âm, dấu thanh. - Chuẩn bị: GV chuẩn bị nhiều miếng bìa cắt thành cánh hoa. Mỗi cánh ghi các âm để học sinh thi đọc. Vẽ trực tiếp lên một tờ giấy to 2 vòng tròn làm hai nhị hoa. Trong mỗi nhị hoa ghi: các từ có âm, dấu thanh.	
--	--

- Cách tiến hành: Giáo viên chia thành nhiều nhóm chơi tùy theo số bộ nhị hoa và cánh hoa chuẩn bị được. Khi trò chơi bắt đầu, các nhóm chơi có nhiệm vụ xếp âm vào các cánh hoa rồi dán vào nhị hoa cho phù hợp. Sau 5 phút, giáo viên hô: “Dừng chơi!” Nhóm nào dán được nhiều cánh hoa đúng và đẹp sẽ thắng cuộc. - Sau khi kết thúc trò chơi, GV nhận xét trao hoa cho đội thắng cuộc. 5. Luyện đọc âm. - Luyện đọc âm theo bảng chữ cái Tiếng Việt - Theo dõi, giúp đỡ học sinh. 6. Vận dụng - Hướng dẫn học sinh tô lại tên của mình trong vở mẫu.	- Học sinh chơi theo nhóm - Đại diện đọc kết quả. Đếm số âm đã tìm được - Lớp nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc. - Học sinh đọc nối tiếp các âm trên bảng chữ cái. - Nhận xét bình chọn bạn đọc tốt. - Học sinh tô theo chữ viết của GV.
---	--

Tiết 3 :**Hoạt động trải nghiệm****SINH HOẠT TẬP LỚP, SƠ KẾT TUẦN, LẬP KẾ HOẠCH TUẦN TỚI****I.MỤC TIÊU:**

- Giúp HS hình thành những năng lực, phẩm chất sau:

*** Năng lực:**

- biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS chủ đề 1 “Chào năm học mới”



- * Phẩm chất:** Đoàn kết, trách nhiệm

- ## II.ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

- ### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
1.Khởi động : - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học. 2. Khám phá: * Hoạt động 1: Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần tới : GV hướng dẫn HS thực hiện * Sơ kết tuần học	-HS hát một số bài hát.

+ Mục tiêu: HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học. + Cách thức tiến hành: - CTHĐTQ mời lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của lớp trong tuần qua. - Lần lượt các trưởng ban lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua. Sau báo cáo của mỗi ban, các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến. - CTHĐTQ nhận xét chung tinh thần làm việc của các trưởng ban và cho lớp nêu ý kiến bổ sung (nếu có). Nếu các bạn không còn ý kiến gì thì cả lớp biểu quyết thống nhất với nội dung mà các trưởng ban đã báo cáo bằng một tràng pháo tay (vỗ tay). - CTHĐTQ tổng kết và đề xuất tuyên dương cá nhân, nhóm, ban điển hình của lớp; đồng thời nhắc nhở nhóm, ban nào cần hoạt động tích cực, trách nhiệm hơn (nếu có). - CTHĐTQ mời giáo viên chủ nhiệm cho ý	-Các trưởng ban nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban. - CTHĐTQ nhận xét chung cả lớp.
--	--

kiến. Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về: + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp. + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần. + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện... (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp). + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo. - CTHĐTQ: Chúng em cảm ơn những ý kiến nhận xét của cô. Tuần tới chúng em hứa sẽ cố gắng thực hiện tốt hơn. - CTHĐTQ: Trước khi xây dựng kế hoạch tuần tới, mời các bạn ở ban nào về vị trí ban của mình.	- HS nghe. - HS nghe.
---	-------------------------------------

* Xây dựng kế hoạch tuần tới + Mục tiêu: HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo. + Cách thức tiến hành: - CTHĐTQ yêu cầu các trưởng ban dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến, các ban lập kế hoạch thực hiện. - Các ban thảo luận đề ra kế hoạch tuần tới với nhiệm vụ phải thực hiện và mục tiêu phấn đấu đạt được trên tinh thần khắc phục những mặt yếu kém tuần qua và phát huy những lợi thế đạt được của tập thể lớp; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong mỗi ban. - CTHĐTQ cho cả lớp hát một bài trước khi các ban báo cáo kế hoạch tuần tới. - Lần lượt các Trưởng ban báo cáo kế hoạch tuần tới. Sau mỗi ban báo cáo, tập thể lớp trao đổi, góp ý kiến và đi đến thống nhất phương án thực hiện. - CTHĐTQ: Nhận xét chung tinh thần làm việc và kết quả thảo luận của các ban. - Dự chào cờ.	- HS nghe. - Các ban thực hiện theo CTHĐ. - Các ban thảo luận và nêu kế hoạch tuần tới.
--	--

- Thực hiện tốt "Đôi bạn cùng nhau học tiến" - Thực hiện tốt việc sinh hoạt sao vào đầu buổi. - Thực hiện nghiêm túc kỉ luật trong giờ học . - Thực hiện tốt các chuyên hiệu. - Chuẩn bị đầy đủ sách vở ,ĐDH T. - Thực hiện tốt việc ăn ngủ. Các bạn đã nắm được kế hoạch tuần tới chưa? (Cả lớp trả lời) - CTHĐTQ: Chúng ta sẽ cùng nhau cố gắng thực hiện nhé! Bạn nào đồng ý cho 1 tràng pháo tay. - CTHĐTQ: mời giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến. - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các bạn. 3.Thực hành: *Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề “Kể *về những người bạn em đã làm quen” - GV yêu cầu HS xung phong kể xem đã làm quen được với bao nhiêu bạn và những thông	- Trưởng ban lên báo cáo. - HS chia sẻ
---	---

tin cụ thể về từng người mà mình đã làm quen

- GV yêu cầu các bạn lắng nghe và có thể hỏi lại

- GV khích lệ các bạn nhút nhát, chưa tự tin tham gia chia sẻ

- GV khen ngợi các em đã vận dụng tốt kỹ năng làm quen với bạn mới.

4.Vận dụng:

*** Hoạt động 3: Đánh giá**

***Cá nhân tự đánh giá**

-GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:

-Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:

+Chủ động chào hỏi các bạn mới gặp

+Tự giới thiệu được bản thân

+Hỏi được thông tin về bạn

+Tự tin khi nói chuyện với bạn

-Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên

-Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các

-HS tham gia

-HS lắng nghe

yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên * Đánh giá theo tổ/ nhóm -GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau: -Có sáng tạo trong khi thực hành hay không -Có kết hợp được thái độ thân thiện, cởi mở và lời nói phù hợp khi thực hành làm quen với bạn hay không -Thái độ tham gia hoạt động có tích cực, tự giác, hợp tác, trách nhiệm, ... hay không * Đánh giá chung của GV GV dựa vào quan sát, tự đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm để đưa ra nhận xét, đánh giá chung *. Củng cố - dặn dò - Nhận xét tiết học của lớp mình. - GV dặn dò nhắc nhở HS	-HS tự đánh giá theo các mức độ Các tổ đánh giá chung HS lắng nghe HS lắng nghe
--	---

Tham khảo: <https://vndoc.com/giao-an-ket-noi-tri-thuc-voi-cuoc-song>